BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ CHỐT MỞ RỘNG
# ĐỂ LẤY THƯ GIỚI THIỆU BỔ NHIỆM LẠI HIỆU TRƯỞNG UEH NHIỆM KỲ 2016-2021

(Hội nghị lúc 8:00, ngày 31 tháng 3 năm 2016)

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Ngọc Định | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Chủ tịch Hội đồng trường | Hội đồng Trường |
| 2 | Nguyễn Đông Phong | Tiến sĩ | Giáo sư | Hiệu trưởng | Ban Giám hiệu |
| 3 | Nguyễn Trọng Hoài | Tiến sĩ | Giáo sư | Phó Hiệu trưởng | Ban Giám hiệu |
| 4 | Trần Thế Hoàng | Tiến sĩ | Chuyên viên chính | Phó Hiệu trưởng | Ban Giám hiệu |
| 5 | Phan Thị Bích Nguyệt | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Hiệu trưởng | Ban Giám hiệu |
| 6 | Nguyễn Hữu Huy Nhựt | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Hiệu trưởng | Ban Giám hiệu |
| 7 | Huỳnh Vĩnh Hưng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng ban | Ban Giáo dục thể chất |
| 8 | Nguyễn Ngọc Hưng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Giáo dục thể chất nhiệm ý | Ban Giáo dục thể chất |
| 9 | Vũ Đình Lợi | Cử nhân | Giảng viên | Phó Trưởng ban | Ban Giáo dục thể chất |
| 10 | Lê Đào Ái Quốc | Thạc sĩ | Giảng viên | Tổ trưởng Công đoàn | Ban Giáo dục thể chất |
| 11 | Nguyễn Văn Trúc | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Giáo dục thể chất cơ bản | Ban Giáo dục thể chất |
| 12 | Trần Thị Kim Chi | Thạc sĩ | Thư viện viên | Phó Giám đốc | Công ty Sách kinh tế |
| 13 | Hà Xuân Thạch | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Giám đốc | Công ty Sách kinh tế |
| 14 | Huỳnh Văn Đức | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa HTTTKD |
| 15 | Phan Hiền | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng khoa | Khoa HTTTKD |
| 16 | Nguyễn Quốc Hùng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa HTTTKD |
| 17 | Đỗ Thị Bích Lệ | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa HTTTKD |
| 18 | Hứa Thị Ngọc Nga | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa HTTTKD |
| 19 | Lê Thị Quỳnh Nga | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Hệ thống thông tin | Khoa HTTTKD |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 20 | Đoàn Thiện Ngân | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm | Khoa HTTTKD |
| 21 | Thái Kim Phụng | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm | Khoa HTTTKD |
| 22 | Trương Việt Phương | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Cơ sở công nghệ thông tin | Khoa HTTTKD |
| 23 | Nguyễn An Tế | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa HTTTKD |
| 24 | Lê Ngọc Thạnh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa HTTTKD |
| 25 | Trần Minh Thuyết | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng khoa | Khoa HTTTKD |
| 26 | Nguyễn Trung Trực | Cử nhân | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Hệ thống thông tin | Khoa HTTTKD |
| 27 | Từ Văn Bình | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa KDQT - MAR |
| 28 | Lê Tấn Bửu | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa KDQT - MAR |
| 29 | Triệu Hồng Cẩm | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa KDQT - MAR |
| 30 | Quách Thị Bửu Châu | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Marketing | Khoa KDQT - MAR |
| 31 | Nguyễn Công Dũng | Thạc sĩ | Giảng viên | Chủ tịch Công đoàn | Khoa KDQT - MAR |
| 32 | Nguyễn Thị Dược | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa KDQT - MAR |
| 33 | Trần Hồng Hải | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Kinh doanh quốc tế | Khoa KDQT - MAR |
| 34 | Nguyễn Quốc Hùng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Marketing | Khoa KDQT - MAR |
| 35 | Ngô Thị Ngọc Huyền | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa KDQT - MAR |
| 36 | Tạ Thị Mỹ Linh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa KDQT - MAR |
| 37 | Phạm Thị Trúc Ly | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Thương mại | Khoa KDQT - MAR |
| 38 | Đinh Thị Thu Oanh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa KDQT - MAR |
| 39 | Trần Thanh Sơn | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa KDQT - MAR |
| 40 | Ngô Công Thành | Tiến sĩ KH | Giảng viên chính | | Khoa KDQT - MAR |
| 41 | Võ Thanh Thu | Tiến sĩ | Giáo sư | NGƯT-2008 | Khoa KDQT - MAR |
| 42 | Nguyễn Thị Hồng Thu | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Kinh doanh quốc tế | Khoa KDQT - MAR |
| 43 | Bùi Thanh Tráng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa KDQT - MAR |
| 44 | Đoàn Thị Hồng Vân | Tiến sĩ | Giáo sư | NGƯT-2008 | Khoa KDQT - MAR |
| 45 | Nguyễn Phước Bảo Ấn | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Hệ thống thông tin kế toán | Khoa Kế toán |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 46 | Nguyễn Thị Kim Cúc | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Kế toán tài chính | Khoa Kế toán |
| 47 | Nguyễn Ngọc Dung | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 48 | Phạm Văn Dược | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | NGƯT-2012 | Khoa Kế toán |
| 49 | Bùi Văn Dương | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Kế toán |
| 50 | Phan Thị Thu Hà | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 51 | Trần Thị Thanh Hải | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 52 | Vũ Thu Hằng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 53 | Nguyễn Thị Thu Hiền | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 54 | Huỳnh Văn Hiếu | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 55 | Trần Anh Hoa | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Chủ tịch Công đoàn | Khoa Kế toán |
| 56 | Đoàn Văn Hoạt | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 57 | Lý Kim Huê | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 58 | Nguyễn Xuân Hưng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Kế toán |
| 59 | Phạm Quang Huy | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 60 | Phạm Thanh Liêm | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 61 | Nguyễn Bích Liên | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Hệ thống thông tin kế toán | Khoa Kế toán |
| 62 | Nguyễn Bảo Linh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 63 | Huỳnh Lợi | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 64 | Huỳnh Đức Lộng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 65 | Mai Thị Hoàng Minh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng bộ môn Nguyên lý kế toán | Khoa Kế toán |
| 66 | Đặng Thị Ngoan | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 67 | Nguyễn Phong Nguyên | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 68 | Võ Văn Nhị | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa Kế toán |
| 69 | Đoàn Ngọc Quế | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Kế toán quản trị | Khoa Kế toán |
| 70 | Nguyễn Phúc Sinh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 71 | Trần Thị Giang Tân | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Kiểm toán | Khoa Kế toán |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 72 | Đào Tất Thắng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa Kế toán |
| 73 | Trần Văn Thảo | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn | Khoa Kế toán |
| 74 | Trịnh Hiệp Thiện | Thạc sĩ | Giảng viên | Bí thư Chi bộ Khối SV3 | Khoa Kế toán |
| 75 | Nguyễn Thị Thu | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 76 | Phạm Ngọc Toàn | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kế toán |
| 77 | Lê Đài Trang | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 78 | Lê Đình Trực | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kế toán |
| 79 | Lê Thị Minh Tuyết | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Kế toán quản trị | Khoa Kế toán |
| 80 | Đặng Ngọc Vàng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Kế toán tài chính | Khoa Kế toán |
| 81 | Nguyễn Việt | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | NGƯT-2006 | Khoa Kế toán |
| 82 | Nguyễn Hoàng Bảo | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng khoa | Khoa Kinh tế |
| 83 | Lê Trung Cang | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 84 | Hoàng Thị Chỉnh | Tiến sĩ | Giáo sư | NGƯT-2008 | Khoa Kinh tế |
| 85 | Thái Trí Dũng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Quản lý nguồn nhân lực | Khoa Kinh tế |
| 86 | Lâm Mạnh Hà | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 87 | Nguyễn Quỳnh Hoa | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Thẩm định giá | Khoa Kinh tế |
| 88 | Trương Quang Hùng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa Kinh tế |
| 89 | Trần Tiến Khai | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Kinh tế nông nghiệp và PTNT | Khoa Kinh tế |
| 90 | Nguyễn Hữu Lộc | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Kinh tế quốc tế | Khoa Kinh tế |
| 91 | Phạm Khánh Nam | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng khoa | Khoa Kinh tế |
| 92 | Vũ Thị Phượng | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Kinh tế |
| 93 | Hay Sinh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Thẩm định giá | Khoa Kinh tế |
| 94 | Nguyễn Quốc Tế | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Kinh tế |
| 95 | Huỳnh Văn Thịnh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 96 | Trần Bá Thọ | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 97 | Phan Nữ Thanh Thủy | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 98 | Phan Thị Thanh Thủy | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 99 | Trương Đăng Thụy | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Kinh tế học | Khoa Kinh tế |
| 100 | Nguyễn Thanh Triều | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Kế hoạch - Đầu tư - Phát triển | Khoa Kinh tế |
| 101 | Nguyễn Phú Tụ | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Kinh tế quốc tế | Khoa Kinh tế |
| 102 | Lê Ngọc Uyển | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Kế hoạch - Đầu tư - PT | Khoa Kinh tế |
| 103 | Trần Thu Vân | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Chủ tịch Công đoàn | Khoa Kinh tế |
| 104 | Trần Bích Vân | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 105 | Trần Đình Vinh | Cử nhân | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Quản lý nguồn nhân lực | Khoa Kinh tế |
| 106 | Nguyễn Ngọc Vinh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Kinh tế |
| 107 | Trương Thị Thanh Xuân | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Kinh tế |
| 108 | Nguyễn Thùy Dương | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Đường lối cách mạng Đảng CSVN | Khoa LLCT |
| 109 | Lưu Thị Kim Hoa | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 110 | Phan Thị Lệ Hương | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 111 | Trần Nguyên Ký | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn NLCB CN Mác - Lênin | Khoa LLCT |
| 112 | Bùi Bá Linh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 113 | Phạm Thị Lý | Thạc sĩ | Giảng viên | Chủ tịch Công đoàn | Khoa LLCT |
| 114 | Bùi Văn Mưa | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa LLCT |
| 115 | Nguyễn Hải Ngọc | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 116 | Hoàng An Quốc | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 117 | Nguyễn Văn Sáng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa LLCT |
| 118 | Phạm Thăng | Tiến sĩ | Giảng viên cao cấp | | Khoa LLCT |
| 119 | Bùi Xuân Thanh | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn NLCB CN Mác - Lênin | Khoa LLCT |
| 120 | Vũ Anh Tuấn | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa LLCT |
| 121 | Nguyễn Minh Tuấn | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa LLCT |
| 122 | Nguyễn Khánh Vân | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa LLCT |
| 123 | Dương Mỹ An | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Luật |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 124 | Nguyễn Thị Hằng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Luật quốc tế | Khoa Luật |
| 125 | Võ Trí Hảo | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Luật |
| 126 | Nguyễn Triều Hoa | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa Luật |
| 127 | Lê Văn Hưng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | NGƯT-2012 | Khoa Luật |
| 128 | Võ Phước Long | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Pháp luật đại cương | Khoa Luật |
| 129 | Trần Huỳnh Thanh Nghị | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Luật kinh tế | Khoa Luật |
| 130 | Phạm Duy Nghĩa | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa Luật |
| 131 | Võ Thị Tuyết Anh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Bí thư Chi bộ | Khoa Ngân hàng |
| 132 | Nguyễn Quốc Anh | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Quản trị ngân hàng | Khoa Ngân hàng |
| 133 | Lại Tiến Dĩnh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Ngân hàng |
| 134 | Hoàng Đức | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Ngân hàng |
| 135 | Vũ Thị Lệ Giang | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Ngân hàng quốc tế | Khoa Ngân hàng |
| 136 | Trương Thị Hồng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Quản trị ngân hàng | Khoa Ngân hàng |
| 137 | Trầm Thị Xuân Hương | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Ngân hàng |
| 138 | Dương Tấn Khoa | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Kinh doanh tiền tệ | Khoa Ngân hàng |
| 139 | Nguyễn Thị Thùy Linh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 140 | Phạm Văn Năng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Ngân hàng |
| 141 | Phạm Tố Nga | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 142 | Hoàng Thị Minh Ngọc | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Ngân hàng quốc tế | Khoa Ngân hàng |
| 143 | Nguyễn Thanh Phong | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Kinh doanh tiền tệ | Khoa Ngân hàng |
| 144 | Lê Tấn Phước | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 145 | Phạm Phú Quốc | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 146 | Nguyễn Phạm Thiên Thanh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 147 | Trần Phương Thảo | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng khoa | Khoa Ngân hàng |
| 148 | Trương Quang Thông | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Ngân hàng |
| 149 | Phạm Thị Anh Thư | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 150 | Thân Thị Thu Thủy | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa Ngân hàng |
| 151 | Trần Thị Mộng Tuyết | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Ngân hàng |
| 152 | Võ Xuân Vinh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Ngân hàng |
| 153 | Bùi Kim Yến | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Ngân hàng |
| 154 | Hoàng Hải Yến | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Ngân hàng |
| 155 | Lê Thị Diên Anh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa NNKT |
| 156 | Trần Mai Chi | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa NNKT |
| 157 | Nguyễn Phương Chi | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa NNKT |
| 158 | Trương Thị Anh Đào | Thạc sĩ | Giảng viên | Chủ tịch Công đoàn | Khoa NNKT |
| 159 | Lê Thùy Giang | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành | Khoa NNKT |
| 160 | Nguyễn Thị Hạnh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Ngôn ngữ Anh | Khoa NNKT |
| 161 | Bùi Mỹ Ngọc | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Ngoại ngữ tổng quát | Khoa NNKT |
| 162 | Trần Thị Phỉ | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa NNKT |
| 163 | Võ Đình Phước | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Quyền Trưởng khoa | Khoa NNKT |
| 164 | Nguyễn Xuân Quang | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa NNKT |
| 165 | Phan Xuân Thảo | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Ngôn ngữ Anh | Khoa NNKT |
| 166 | Nguyễn Thị Anh Thư | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa NNKT |
| 167 | Nguyễn Thị Kim Thủy | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành | Khoa NNKT |
| 168 | Dương Thị Thúy Uyên | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Ngoại ngữ tổng quát | Khoa NNKT |
| 169 | Phạm Quốc Hùng | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng khoa | Khoa QLNN |
| 170 | Đinh Công Khải | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng khoa | Khoa QLNN |
| 171 | Phan Nguyễn Thị Kim Ngân | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Khoa QLNN |
| 172 | Lưu Trọng Tuấn | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa QLNN |
| 173 | Ngô Thị Ánh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Quản trị chất lượng | Khoa Quản trị |
| 174 | Nguyễn Thị Bích Châm | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Quản trị |
| 175 | Đặng Ngọc Đại | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Quản trị |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 176 | Trần Thị Kim Dung | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Quản trị |
| 177 | Nguyễn Văn Dũng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Quản trị |
| 178 | Hồ Tiến Dũng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa Quản trị |
| 179 | Lê Thanh Hà | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Quản trị |
| 180 | Đoàn Thanh Hải | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Quản trị |
| 181 | Lê Nhật Hạnh | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Quản trị |
| 182 | Lý Thục Hiền | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Phương pháp nghiên cứu | Khoa Quản trị |
| 183 | Nguyễn Thanh Hội | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Quản trị nhân sự | Khoa Quản trị |
| 184 | Ngô Quang Huân | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa Quản trị |
| 185 | Hồ Đức Hùng | Tiến sĩ | Giáo sư | | Khoa Quản trị |
| 186 | Lê Việt Hưng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Quản trị chiến lược | Khoa Quản trị |
| 187 | Phan Thị Thu Hương | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Quản trị tài chính | Khoa Quản trị |
| 188 | Trần Đăng Khoa | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Quản trị chiến lược | Khoa Quản trị |
| 189 | Phạm Xuân Lan | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Quản trị |
| 190 | Nguyễn Hùng Phong | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng khoa | Khoa Quản trị |
| 191 | Phan Quốc Tấn | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Quản trị |
| 192 | Bùi Thị Thanh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Quản trị nhân sự | Khoa Quản trị |
| 193 | Nguyễn Quốc Thịnh | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Quản trị sản xuất | Khoa Quản trị |
| 194 | Nguyễn Quang Thu | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Quản trị tài chính | Khoa Quản trị |
| 195 | Hoàng Lâm Tịnh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Quản trị |
| 196 | Đinh Phượng Vương | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Quản trị chất lượng | Khoa Quản trị |
| 197 | Trần Thị Tuấn Anh | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Toán kinh tế | Khoa T - TK |
| 198 | Phạm Hồng Danh | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Toán cơ bản | Khoa T - TK |
| 199 | Đào Bảo Dũng | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Toán cơ bản | Khoa T - TK |
| 200 | Đinh Thái Hoàng | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa T - TK |
| 201 | Võ Thị Lan | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng bộ môn Thống kê - PTDL | Khoa T - TK |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 202 | Mai Thanh Loan | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 203 | Nguyễn Văn Nhân | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 204 | Lê Quang Hoàng Nhân | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 205 | Hà Văn Sơn | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng khoa | Khoa T - TK |
| 206 | Trần Văn Thắng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 207 | Nguyễn Thị Ngọc Thanh | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 208 | Huỳnh Thị Thu Thủy | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Toán tài chính | Khoa T - TK |
| 209 | Nguyễn Văn Trãi | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa T - TK |
| 210 | Hoàng Trọng | Thạc sĩ | Giảng viên chính | Trưởng bộ môn Thống kê - PTDL | Khoa T - TK |
| 211 | Lê Xuân Trường | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa T - TK |
| 212 | Trần Gia Tùng | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng khoa | Khoa T - TK |
| 213 | Nguyễn Thanh Vân | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng khoa | Khoa T - TK |
| 214 | Nguyễn Hoàng Vũ | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa T - TK |
| 215 | Nguyễn Khắc Quốc Bảo | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Tài chính |
| 216 | Lê Đạt Chí | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Đầu tư tài chính | Khoa Tài chính |
| 217 | Nguyễn Thị Liên Hoa | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Tài chính |
| 218 | Nguyễn Tấn Hoàng | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Tài chính |
| 219 | Đinh Thị Thu Hồng | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Tài chính quốc tế | Khoa Tài chính |
| 220 | Nguyễn Tiến Hùng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Bảo hiểm | Khoa Tài chính |
| 221 | Dương Kha | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Tài chính doanh nghiệp | Khoa Tài chính |
| 222 | Lê Thị Lanh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Tài chính |
| 223 | Trần Thị Thùy Linh | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Khoa Tài chính |
| 224 | Trần Thị Hải Lý | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng bộ môn Đầu tư tài chính | Khoa Tài chính |
| 225 | Phùng Đức Nam | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Tài chính |
| 226 | Quách Doanh Nghiệp | Thạc sĩ | Giảng viên | Chủ tịch Công đoàn | Khoa Tài chính |
| 227 | Vũ Việt Quảng | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Tài chính doanh nghiệp | Khoa Tài chính |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 228 | Phạm Dương Phương Thảo | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Quản trị và ĐGTSTC | Khoa Tài chính |
| 229 | Trần Ngọc Thơ | Tiến sĩ | Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa Tài chính |
| 230 | Từ Thị Kim Thoa | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Tài chính |
| 231 | Nguyễn Thị Ngọc Trang | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Tài chính quốc tế | Khoa Tài chính |
| 232 | Nguyễn Thị Uyên Uyên | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Quản trị và ĐGTSTC | Khoa Tài chính |
| 233 | Lê Thị Phương Vy | Tiến sĩ | Giảng viên | | Khoa Tài chính |
| 234 | Lê Quang Cường | Tiến sĩ | Giảng viên | Trưởng bộ môn Thuế | Khoa Tài chính công |
| 235 | Vũ Thị Minh Hằng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Tài chính công |
| 236 | Tôn Thất Cảnh Hòa | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Tài chính công |
| 237 | Bùi Thị Mai Hoài | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Tài chính - Tiền tệ | Khoa Tài chính công |
| 238 | Nguyễn Ngọc Hùng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Trưởng khoa | Khoa Tài chính công |
| 239 | Nguyễn Thị Huyền | Tiến sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Tài chính công |
| 240 | Diệp Gia Luật | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Tổ trưởng Công đoàn | Khoa Tài chính công |
| 241 | Nguyễn Kim Quyến | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng bộ môn Thuế | Khoa Tài chính công |
| 242 | Nguyễn Hồng Thắng | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng bộ môn Tài chính công | Khoa Tài chính công |
| 243 | Sử Đình Thành | Tiến sĩ | Giáo sư | Trưởng khoa | Khoa Tài chính công |
| 244 | Nguyễn Anh Tuấn | Thạc sĩ | Giảng viên chính | | Khoa Tài chính công |
| 245 | Võ Hà Quang Định | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng phòng | Phòng CNTT |
| 246 | Lê Nguyễn Thụy Thanh Tâm | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng CNTT |
| 247 | Đặng Thái Thịnh | Thạc sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng phòng | Phòng CNTT |
| 248 | Lê Vĩnh Đoàn | Kỹ sư | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng CSVC |
| 249 | Nguyễn Cảnh Hưng | Cử nhân | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng CSVC |
| 250 | Phạm Hữu Huỳnh | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng CSVC |
| 251 | Chung Nghĩa Nhỏ | Cử nhân | Chuyên viên | Trưởng phòng | Phòng CSVC |
| 252 | Nguyễn Tất Thắng | Cử nhân | Kỹ sư | Chủ tịch Công đoàn | Phòng CSVC |
| 253 | Huỳnh Thúc Định | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng CTCT |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 254 | Nguyễn Thiện Duy | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Trưởng phòng | Phòng CTCT |
| 255 | Trần Anh Thanh Sơn | Cử nhân | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng CTCT |
| 256 | Lý Thị Minh Châu | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng phòng | Phòng ĐBCL - PTCT |
| 257 | Hoàng Cửu Long | Thạc sĩ | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng ĐBCL - PTCT |
| 258 | Trần Thanh Tâm | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng ĐBCL - PTCT |
| 259 | Nguyễn Thị Kim Chi | Cử nhân | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng KHĐT - Khảo thí |
| 260 | Trương Hồng Khánh | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Trưởng phòng | Phòng KHĐT - Khảo thí |
| 261 | Võ Thị Tâm | Thạc sĩ | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng KHĐT - Khảo thí |
| 262 | Nguyễn Tú Văn | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng KHĐT - Khảo thí |
| 263 | Nguyễn Văn Đương | Thạc sĩ | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng QLĐT-CTSV |
| 264 | Bùi Mộng Ngọc | Thạc sĩ | Chuyên viên | Ban Chấp hành công đoàn | Phòng QLĐT-CTSV |
| 265 | Nguyễn Ngọc Mỹ Trinh | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng QLĐT-CTSV |
| 266 | Nguyễn Thị Huyền Hương | Thạc sĩ | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng QLĐTTC |
| 267 | Mai Xuân Mẫn | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng phòng | Phòng QLĐTTC |
| 268 | Đoàn Thị Thu Thủy | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng QLĐTTC |
| 269 | Trần Mai Đông | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng phòng | Phòng QLKH - HTQT |
| 270 | Đặng Mỹ Dung | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng QLKH - HTQT |
| 271 | Ung Thị Minh Lệ | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng QLKH - HTQT |
| 272 | Hồ Viết Tiến | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Trưởng phòng | Phòng QLKH - HTQT |
| 273 | Nguyễn Thị Ngọc Châu | Thạc sĩ | Kế toán viên chính | | Phòng TC - KT |
| 274 | Bùi Quang Hùng | Thạc sĩ | Giảng viên | Trưởng phòng | Phòng TC - KT |
| 275 | Nguyễn Thị Thùy Hương | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng TC - KT |
| 276 | Trần Thị Huyền Thu | Thạc sĩ | Kế toán viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng TC - KT |
| 277 | Nguyễn Quốc Khanh | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Trưởng phòng | Phòng TCHC |
| 278 | Cao Văn Tiến | Thạc sĩ | Chuyên viên chính | Phó Trưởng phòng | Phòng TCHC |
| 279 | Nguyễn Thị Đoan Trân | Thạc sĩ | Chuyên viên | Chủ tịch Công đoàn | Phòng TCHC |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 280 | Nguyễn Thanh Hương | Thạc sĩ | Chuyên viên | Phó Trưởng phòng | Phòng Thanh tra |
| 281 | Phạm Thành Tâm | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Trưởng phòng | Phòng Thanh tra |
| 282 | Võ Thanh Vân | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Phòng Thanh tra |
| 283 | Nguyễn Trung Anh | Cử nhân | Chuyên viên chính | | Tạp chí PTKT |
| 284 | Đinh Phi Hổ | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Tổng biên tập | Tạp chí PTKT |
| 285 | Đào Thị Minh Huyền | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Tạp chí PTKT |
| 286 | Dương Thị Bình Minh | Tiến sĩ | Giáo sư | Tổng biên tập | Tạp chí PTKT |
| 287 | Phạm Thục Anh | Cử nhân | Chuyên viên chính | | Thư viện |
| 288 | Hoàng Tuyết  Anh | Thạc sĩ | Thư viện viên | Giám đốc | Thư viện |
| 289 | Nguyễn Thiên Hương | Cử nhân | Thư viện viên | Tổ trưởng Công đoàn | Thư viện |
| 290 | Nông Ngọc Yến | Thạc sĩ | Thư viện viên | Phó Giám đốc | Thư viện |
| 291 | Phan Ngọc Anh | Thạc sĩ | Chuyên viên | Bí thư Đoàn Thanh niên UEH | Tổ Chuyên trách |
| 292 | Dương Minh Mẫn | Cử nhân | Chuyên viên | Bí thư Chi bộ Khối SV4 | Tổ Chuyên trách |
| 293 | Nguyễn Thành Vinh | Thạc sĩ | Chuyên viên | Tổ phó | Tổ Chuyên trách |
| 294 | Võ Thị Mai Xuân | Cử nhân | Chuyên viên | Phó Chánh văn phòng ĐU, Tổ trưởng CĐ | Tổ Chuyên trách |
| 295 | Quan Hán Xương | Cử nhân | Chuyên viên | Bí thư Chi bộ Khối SV2 | Tổ Chuyên trách |
| 296 | Hoàng Thị Kim Lan | Cử nhân | Y tá | Bí thư Chi bộ | Trạm Y tế |
| 297 | Giang Thị Bích Thảo | CKCI | Bác sỹ | Trưởng trạm | Trạm Y tế |
| 298 | Đoàn Thị Kim Chi | Cử nhân | Chuyên viên | Chủ tịch Công đoàn | TT. DVKT |
| 299 | Phan Ngọc Danh | Cử nhân | Chuyên viên | Phó Giám đốc | TT. DVKT |
| 300 | Hà Duy Thắng | Cử nhân | Chuyên viên | Phó Giám đốc | TT. DVKT |
| 301 | Bùi Quang Việt | Thạc sĩ | Chuyên viên | Giám đốc | TT. DVKT |
| 302 | Đặng Thị Ngọc Hưng | Cử nhân | Kế toán viên | Tổ trưởng Công đoàn | TT. QHDN - HTSV |
| 303 | Trương Minh Kiệt | Thạc sĩ | Chuyên viên | Giám đốc | TT. QHDN - HTSV |
| 304 | Nguyễn Thanh Sử | Thạc sĩ | Chuyên viên | Phó Giám đốc | TT. QHDN - HTSV |
| 305 | Nguyễn Hữu Lam | Tiến sĩ | Giảng viên | Giám đốc | TT.NC& PTQT |

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Chức danh/Ngạch | Chức vụ/Thành phần | Đơn vị |
|---|---|---|---|---|---|
| 306 | Trần Hà Minh Quân | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Phó Viện trưởng | Viện Đào tạo quốc tế |
| 307 | Nguyễn Đình Thọ | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | | Viện Đào tạo quốc tế |
| 308 | Trần Kim Cương | Thạc sĩ | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Viện ĐTSĐH |
| 309 | Nguyễn Hữu Dũng | Tiến sĩ | Giảng viên | Phó Viện trưởng | Viện ĐTSĐH |
| 310 | Đoàn Đỉnh Lam | Tiến sĩ | Chuyên viên | Phó Viện trưởng | Viện ĐTSĐH |
| 311 | Nguyễn Văn Sĩ | Tiến sĩ | Phó Giáo sư | Viện trưởng | Viện ĐTSĐH |
| 312 | Lê Thị Tình | Cử nhân | Chuyên viên | Tổ trưởng Công đoàn | Viện Du lịch |
| 313 | Nguyễn Đức Trí | Tiến sĩ | Giảng viên | Viện trưởng | Viện Du lịch |
| 314 | Nguyễn Tấn Khuyên | Tiến sĩ | Giảng viên chính | Viện trưởng | Viện NCKTPT |

Danh sách có **314 (ba trăm mười bốn)** người.